

Số: 909 /QĐ-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận đủ điều kiện tốt nghiệp Cao đẳng nghề, hệ chính quy
cho sinh viên khóa 15CDN**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-LTT-TC ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1268/QĐ-LTT ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế đào tạo trong dạy nghề hệ chính quy;

Căn cứ Thông báo số 184/TB-LTT-ĐT ngày 07 tháng 3 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về điều kiện dự thi tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp Trung cấp nghề và Cao đẳng nghề của học sinh sinh viên khóa 2015;

Căn cứ Quyết định số 314/QĐ-LTT-ĐT ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Hội đồng xét điều kiện dự thi, xét tốt nghiệp cho học sinh viên Cao đẳng nghề khóa 15CDN (12+3) năm học 2017-2018;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xét điều kiện dự thi, xét tốt nghiệp Trung cấp nghề và Cao đẳng nghề khóa 2015 ngày 27 tháng 7 năm 2018;

Theo đề nghị của Trường phòng Tuyển sinh - Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

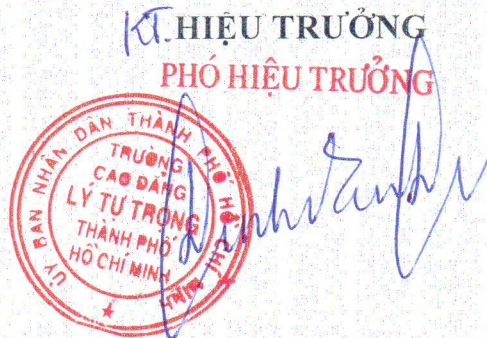
Điều 1. Nay công nhận đủ điều kiện tốt nghiệp Cao đẳng nghề, hệ chính quy cho 23 sinh viên của khóa 15CDN (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp, đã nộp chứng chỉ Tin học và tiếng Anh theo quy định được cấp bằng tốt nghiệp Cao đẳng nghề theo quy định hiện hành.

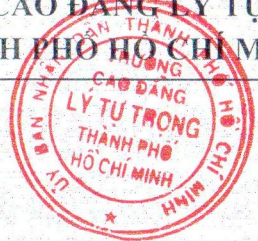
Điều 3. Các sinh viên có tên trong danh sách và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TS-ĐT.



Đinh Văn Đệ



DANH SÁCH SINH VIÊN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG NGHỀ
KỲ THI THÁNG 07/2018

(Kèm theo Quyết định số: 909 /QĐ-LTT-ĐT ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp	TBC toàn khóa	ĐIỂM THI TN			Điểm xếp loại TN	Xếp loại TN	CC TH	CC AV	
						Chính trị	Lý thuyết nghề	Thực hành nghề					
1	15002511	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	23/07/1997	15CĐN-QTD	7.8	5.0	9.0	7.0	7.7	Khá	A	B
2	15002936	Lê Thị Ngọc	Châu	16/11/1997	15CĐN-QTD	8.1	8.0	10.0	8.5	8.6	Giỏi	A	B
3	15001834	Từ Chí	Hào	17/05/1996	15CĐN-QTD	7.4	6.5	9.0	7.0	7.5	Khá	A	
4	15003113	Chung Huệ	Kim	14/03/1997	15CĐN-QTD	8.1	7.5	10.0	5.0	7.4	Khá		B
5	15002512	Lâm An	Kim	26/05/1997	15CĐN-QTD	8.2	8.0	9.0	6.5	7.8	Khá	A	B
6	15002736	Đặng Văn	Thắng	05/10/1997	15CĐN-QTD	7.2	6.0	7.5	5.0	6.5	Trung bình khá	A	Toeic 535đ
7	15003363	Cao Văn	Thiệt	10/01/1997	15CĐN-QTD	7.0	7.5	8.5	6.0	6.9	Trung bình khá	A	
8	15002503	Đào Bách	Tiên	20/01/1997	15CĐN-QTD	8.3	5.5	10.0	7.0	8.2	Giỏi	A	B
9	15002661	Đường Nguyễn Bảo	Trân	01/02/1997	15CĐN-QTD	8.0	7.5	9.5	7.5	8.1	Giỏi	A	B
10	15003196	Tăng Cao	Trí	13/05/1997	15CĐN-QTD	7.1	7.0	8.0	5.5	6.7	Trung bình khá	A	
11	15001835	Từ Chí	Vĩ	17/05/1996	15CĐN-QTD	7.4	7.0	8.0	5.0	6.7	Trung bình khá	A	
12	15001312	Đặng Thanh	Ân	13/09/1996	15CĐN-Ô	6.6	7.5	9.0	5.0	6.5	Trung bình khá	A	B
13	15001511	Trần Trí	Đăng	20/3/1991	15CĐN-Ô	7.4	7.5	5.0	6.0	6.5	Trung bình khá	A	B

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp	TBC toàn khóa	ĐIỂM THI TN			Điểm xếp loại TN	Xếp loại TN	CC TH	CC AV
						Chính trị	Lý thuyết nghề	Thực hành nghề				
14	15003393	Đào Tấn Đạt	11/08/1996	15CDN-Ô	6.5	5.0	6.0	6.0	6.3	Trung bình khá		B
15	15000843	Nguyễn Tuấn Duy	25/02/1996	15CDN-Ô	6.7	7.5	5.0	6.0	6.2	Trung bình khá	A	B
16	15003389	Phạm Anh Huy	04/10/1997	15CDN-Ô	6.8	7.0	6.0	6.0	6.4	Trung bình khá	A	B
17	15001191	Thới Phúc Khanh	08/02/1997	15CDN-Ô	6.5	5.0	8.0	6.0	6.6	Trung bình khá	A	B
18	15003153	Hoàng Văn Khiêm	13/11/1997	15CDN-Ô	7.3	7.0	7.0	8.0	7.5	Khá	A	B
19	15002278	Diệp Tấn Lộc	27/10/1994	15CDN-Ô	7.6	7.5	6.0	8.0	7.5	Khá	A	B
20	15001379	Nguyễn Duy Phương	28/12/1995	15CDN-Ô	6.7	7.0	7.0	5.0	6.2	Trung bình khá		B
21	15001575	Đoàn Quốc Triệu	04/06/1997	15CDN-Ô	7.1	8.0	6.0	6.0	6.6	Trung bình khá	A	B
22	15000476	Nguyễn Trọng Vẹn	07/10/1994	15CDN-Ô	7.4	7.0	6.0	6.0	6.7	Trung bình khá	A	B
23	15003072	Bùi Song Vỹ	24/08/1997	15CDN-Ô	6.2	5.0	5.0	5.0	5.6	Trung bình	A	B

Tổng cộng danh sách có 23 học sinh.

* Loại **GIỎI** : 03 SV # 13.0 %
 * Loại **KHÁ** : 06 SV # 26.1 %
 * Loại **TB KHÁ** : 13 SV # 43.5 %
 * Loại **TB** : 01 SV # 4.3 %

